

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ R
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số: 54/2023/QĐST- DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Phú Riềng, ngày 27 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 107/2023/TLST-DS ngày 15 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Bà Lê Thị Kim D, sinh năm 1980

Ông Đỗ Ngọc Đ, sinh năm 1975

Cùng địa chỉ: Thôn 5 (nay là thôn 7), xã Long T, huyện Phú R, tỉnh Bình Phước

*** Bị đơn:** Bà Thiều Thị P, sinh năm 1979;

Ông Đỗ Ngọc P, sinh năm 1973.

Cùng địa chỉ: Thôn 5 (nay là thôn 7), xã Long T, huyện Phú R, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Phụng: Ông Đỗ Ngọc A, sinh năm 1999

Địa chỉ: Ấp 2, xã Tóc T, thị xã Phú M, tỉnh Bà R – VT.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ và việc trả nợ:

Bị đơn bà Thiều Thị P và ông Đỗ Ngọc P thống nhất còn nợ của nguyên đơn bà Lê Thị Kim D và ông Đỗ Ngọc Đ số tiền gốc còn lại là 70.000.000 đ (Bảy mươi triệu đồng).

Bị đơn bà Thiều Thị P và ông Đỗ Ngọc P có trách nhiệm liên đới trả cho bà Lê Thị Kim D và ông Đỗ Ngọc D số tiền là 70.000.000 đ (Bảy mươi triệu đồng).

- Về thời hạn trả nợ được chia làm 02 đợt, cụ thể như sau:

+ Lần 1: Ngày 30-01-2024 bà Phượng, ông Phương trả số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

+ Lần 2: Ngày 02-4-2024 bà Phượng, ông Phương trả số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu Thi hành án của người được Thi hành cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải Thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải Thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về Án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị đơn bà Thiều Thị P và ông Đỗ Ngọc P phải có trách nhiệm liên đới chịu số tiền án phí là 1.750.000 đ (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Hoàn trả cho nguyên đơn bà Lê Thị Kim D và ông Đỗ Ngọc D số tiền tạm ứng án phí là 3.083.000 đ (Ba triệu không trăm tám mươi ba nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016223 ngày 15-6-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú R, tỉnh Bình Phước.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BP;
- VKSND huyện Phú R;
- Chi cục THADS huyện Phú R;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hảo